

THI HÀNH ÁN DÂN SỰ- SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1684/2025/QCPH/CTHADS-SNN&MT

Điện Biên, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**QUY CHẾ**

**Phối hợp giữa Thi hành án dân sự tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh  
Điện Biên trong công tác thi hành án dân sự**

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự ngày 25/11/2014 và ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-TTg ngày 13/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự đối với các bản án, quyết định kinh doanh, thương mại giai đoạn 2023 - 2028;

Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu thực tế trong công tác giữa Thi hành án dân sự tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên cùng các cơ quan trực thuộc trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý, chỉ đạo và các quy định có liên quan. Nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong công tác thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên thống nhất ban hành Quy chế phối hợp giữa Thi hành án dân sự và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên trong công tác thi hành án dân sự như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, nội dung và phương thức phối hợp giữa Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (gọi tắt là hai cơ quan) trong quá trình chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác thi hành án dân sự và liên quan đến lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thi hành án dân sự tỉnh, các phòng chuyên môn và các Phòng Thi hành án dân sự khu vực trực thuộc tỉnh (gọi chung là Cơ quan Thi hành án dân sự).



2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (gọi chung là Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường).

### **Điều 3. Mục đích phối hợp**

1. Tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa hai cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của cấp tỉnh đối với đơn vị trực thuộc, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác thi hành án dân sự, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ thi hành án dân sự và lĩnh vực tài nguyên và môi trường phát sinh trong quá trình hai cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Mọi công tác phối hợp phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, hoạt động chuyên môn của từng ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan; những nội dung phát sinh mới thì các cơ quan phối hợp chủ động xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Công tác phối hợp phải đảm bảo tính chủ động, thiện chí, thường xuyên, kịp thời và hiệu quả; phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan trong quá trình phối hợp. Tùy từng trường hợp cụ thể mà các bên phối hợp trao đổi đi đến thống nhất để giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Phương thức phối hợp**

1. Các bên phối hợp trao đổi ý kiến, thông tin bằng văn bản.

2. Trường hợp cần thiết, các bên có thể làm việc trực tiếp hoặc trao đổi qua điện thoại, fax hoặc email;

3. Tổ chức họp liên ngành;

4. Các hình thức khác do các bên thống nhất đề xuất.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG PHỐI HỢP**

### **Điều 6. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự, pháp luật về tài nguyên môi trường, đất đai và các văn bản pháp luật khác có liên quan nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn đối với công tác thi hành án dân sự và tài nguyên môi trường, đảm bảo công tác phối hợp giữa hai cơ quan đạt hiệu quả cao.

## **Điều 7. Thời gian, hình thức thực hiện phối hợp trong trao đổi, cung cấp thông tin**

1. Thi hành án dân sự tỉnh, Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường phối hợp, cung cấp, trao đổi thông tin hoặc chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến việc thực hiện Quy chế này theo yêu cầu của mỗi bên. Trường hợp cần trao đổi, cung cấp thông tin bằng văn bản, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp, cơ quan được đề nghị có trách nhiệm trả lời; đối với những vụ việc phức tạp thời gian có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản. Trường hợp từ chối, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc từ chối cung cấp thông tin.

2. Trường hợp phối hợp trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin trực tiếp, thì hai cơ quan phải lập thành biên bản có cán bộ chuyên môn tham gia và có chữ ký, đóng dấu xác nhận của Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường và Cơ quan Thi hành án dân sự.

3. Trường hợp phối hợp trong việc tham gia xác minh điều kiện thi hành án liên quan đến đất đai, tài sản gắn liền trên đất hoặc tổ chức họp liên ngành: Cơ quan yêu cầu chủ động gửi văn bản cho cơ quan được yêu cầu để cử lãnh đạo, cán bộ chuyên môn tham gia phối hợp.

## **Điều 8. Thống nhất về việc bảo mật và cung cấp, trao đổi thông tin**

1. Cơ quan Thi hành án dân sự và Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cung cấp, trao đổi thông tin thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình theo yêu cầu của mỗi bên.

2. Việc bảo mật, cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến công tác thi hành án dân sự, công tác về tài nguyên và môi trường, đất đai..., được thực hiện theo quy định của mỗi ngành và theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **Điều 9. Phối hợp trong công tác thi hành án dân sự**

Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện các công việc sau:

1. Phối hợp trong việc xác minh hiện trạng tài sản làm cơ sở cho việc tổ chức thi hành án hoặc áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản thi hành án là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất...

2. Cung cấp thông tin, sao lục hồ sơ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người phải thi hành án, người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan theo yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự. Cung cấp thông tin về người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khi thực hiện các thủ tục mua bán, tặng cho, thừa kế, thế chấp, chuyển đổi quyền sử hữu, sử dụng, giải phóng mặt bằng về đất đai và tài sản gắn liền trên đất...

3. Phối hợp trong việc cử cán bộ chuyên môn tham gia xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại thực địa. Trong trường hợp Cơ quan Thi hành án dân sự cần thực hiện đo, vẽ sơ đồ xác định vị trí, mốc giới, diện tích, hiện trạng đất, nguồn gốc đất, loại đất, tài sản, công trình, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân, tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ để phục vụ công tác tổ chức thi hành án theo quy định của pháp luật thì giới thiệu đơn vị có giấy phép hành nghề đo đạc theo quy định tại Điều 52 Luật Đo đạc bản đồ năm 2018.

4. Thực hiện dừng thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất các giao dịch về quyền sử dụng đất của người phải thi hành án theo quy định của pháp luật như đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi nhận được văn bản đề nghị dừng hoặc tạm dừng của Cơ quan Thi hành án dân sự.

**Điều 10. Phối hợp trong việc hướng dẫn nghiệp vụ và giải quyết các vụ việc có khó khăn, vướng mắc**

1. Trong quá trình hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức việc thi hành án dân sự liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì Thi hành án dân sự chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thống nhất giải quyết. Trường hợp không thống nhất được thì báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh.

2. Thi hành án dân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng quy định của Luật Thi hành án dân sự, Luật Đất đai và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Phối hợp trong việc tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền và Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh, chỉ đạo giải quyết việc thi hành án dân sự liên quan đến đất đai và tài sản gắn liền với đất.

**Điều 11. Phối hợp trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường**

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nếu có phát sinh vướng mắc, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường thì Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường chủ động phối hợp với nhau hoặc chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc đơn vị mình phải tích cực phối hợp giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Trách nhiệm của các bên phối hợp**

1. Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh, Cơ quan Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy chế này.

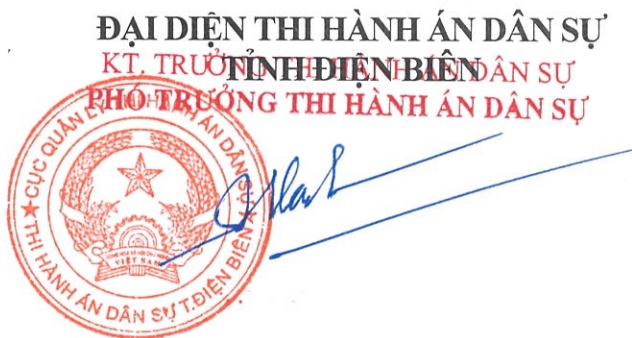
2. Định kỳ hàng năm, hoặc khi cần thiết, Thi hành án dân sự tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường luân phiên tổ chức Hội nghị đánh giá việc triển khai thực hiện Quy chế và kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp theo Quy chế này. Đề xuất biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác phối hợp thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

3. Kinh phí phát sinh trong quá trình phối hợp (nếu có) được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế phối hợp số 621/2023/QCPH/CTHADS-STN&MT ngày 28/11/2023 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về phối hợp trong công tác THADS trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo hai ngành (qua Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự và qua Phòng Quản lý đất đai và Đo đạc bản đồ) để xem xét thống nhất hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.



*Đoàn Văn Hải*



*Nguyễn Đăng Nam*

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Bộ NN&MT (để báo cáo);
- Cục Quản lý THADS (để báo cáo);
- Thường trực TU, HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Trưởng Ban Chỉ đạo THADS tỉnh (để báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để báo cáo);
- UBND các xã, phường (để phối hợp);
- Đ/c Trưởng THADS tỉnh (để b/c);
- Đ/c Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Phòng THADS các khu vực THADS tỉnh (để thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở NN&MT (để thực hiện);
- Lưu: VT THADS tỉnh, Sở NN&MT.

